



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635  
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: \_\_\_\_\_  
VEWL.#: \_\_\_\_\_  
I-171#: Y NO  
EXIT VISA#: \_\_\_\_\_

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM  
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM ĐỖ ĐÌNH VŨNG  
Last Middle First

Current Address: 233/21 Bến Chương Dương 2 21. Q.1 TP Hồ Chí Minh.

Date of Birth: 04/04/33 Place of Birth: \_\_\_\_\_

Previous Occupation (before 1975) 1st Col.  
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/30/75 To 02/13/88  
Years: 13 Months: \_\_\_\_\_ Days: \_\_\_\_\_

3. SPONSOR'S NAME: ĐỖ ĐÌNH TÂM  
Name  
South Bend, IN. 46628.  
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address &amp; Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : \_\_\_\_\_  
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)  
\_\_\_\_\_  
\_\_\_\_\_

6. ADDITIONAL INFORMATION :

South Bend ngày 7 tháng 6 năm 1988

Kính gửi Ông: CHỦ TỊCH HỘI  
ETIADINH - TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VN.

Thưa Ông:

Tôi tên là ĐỖ ĐÌNH - TÂM

Địa chỉ: SOUTH BEND

INDIANA, 46628

Điều khoản (

Đã biết tu qua giữa bạn ở  
California, là quý hội có hoạt  
động can thiệp vào chính quyền Hoa  
Kỳ để ưu tiên cử xét cho các  
tự nhân tại các trại giam ưu tiên  
xuất ngoại quốc Hoa Kỳ.

Em nhận tôi là ĐỖ ĐÌNH ƯỚNG  
trại các trại tù năm 1975 cho  
đến đầu 1988 thì được thả tự do.

Tôi xin gửi bạn sao hồ sơ  
Affidavit tôi đã chuyển qua  
hệ thống CDP. Vào tháng 5-1988  
đi xin ông giúp đỡ nên có thể được  
trợ vọng tôi chỉ hoạt động

của quý hội.

Xin gửi thật cảm ơn và  
chúc tích và quý hội, chúc  
quý hội có nhiều thành công  
tray em gửi đến cái tình thân  
Việt Nam

Kính.

Colaw

Số

năm 1988

John Jones

H. K. O.

Y/C lò tui

'NT TR' VN.

giấy ra hai "

Họ

SOUTH BOND

Điền vào ( )

33.

Điền biết tôi qua người bạn ở California, là quý hội có hoạt động can thiệp với chính quyền Hoa Kỳ để ưu tiên cứu xét cho cái tử nhân hai cái tạo điều ưu tiên xuất ngoại qua Hoa Kỳ.

Em nhớ tôi là đồ dính Uông tạo cái tạo tử năm 1975 cho đến năm 1988 thì được thả tự do.

Tôi xin gửi bạn sao hồ sơ Affidavit tôi đã chuyển qua bộ thơ QP. Vào tháng 5-1988 để xin ông giúp đỡ nên có thể được trợ vọng tôi chi hoạt động

Do Dinh Tam

South Bend, IN 46628



JUN 05 1988

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL  
PRISONERS ASSOCIATION  
P.O. BOX 5435  
ARLINGTON, VIRGINIA 22205-0635

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

IV NO. 87082

I. TO BE COMPLETED BY RELATIVE/FRIEND IN U.S.

YOUR NAME: TAM DINH DO YOUR ALIEN STATUS IS: \_\_\_\_\_  
 DATE OF BIRTH: Nov - 2nd - 1931 U.S. CITIZEN  Number: \_\_\_\_\_  
 PLACE OF BIRTH: SAIGON VIETNAM PERMANENT RESIDENT  A- \_\_\_\_\_  
 ADDRESS IN U.S.: \_\_\_\_\_ REFUGEE  A- \_\_\_\_\_  
SOUTH BEND, IN, 46623 DATE OF ENTRY INTO U.S.: 4 / 5 / 75  
 TELEPHONE: (HOME) \_\_\_\_\_ (WORK) \_\_\_\_\_ FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM  
 VOLUNTARY AGENCY WHICH YOU ARE NOW IN CONTACT WITH: L I R S

II. INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

IMPORTANT: \*The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for U.S. entry.  
 NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.): Do Dinh Vuong  
 ADDRESS IN VIETNAM: 233/21 BEN CHUONG DUONG ST P.21 Q.1 HO CHI MINH CITY VIETNAM  
 HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? YES CATEGORY? ODP/cat. No. 3  
 DATE AND PLACE OF FILING: JULY 27<sup>th</sup> 1986 IN HCM CITY VIETNAM  
 DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES \_\_\_\_\_ NO  NUMBER? \_\_\_\_\_  
 I AM THE: HUSBAND , WIFE , PARENT , CHILD , BROTHER , SISTER ,  
 OTHER (specify): \_\_\_\_\_ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.

List below the persons to be considered for admission to the U.S. In the column MS (Marital Status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME IN VIETNAMESE ORDER	DATE OF BIRTH: mo/da/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS IN VIETNAM
1. * <u>ĐỖ-DINH VƯƠNG</u>	<u>4/4/33</u>	<u>SAIGON VN</u>	<u>M</u>	<u>M</u>	<u>Principal Applicant</u>	<u>233/21 BEN CHUONG</u>
2. <u>PHAM-THI-AN</u>	<u>4/16/36</u>	<u>HA-DONG VN</u>	<u>F</u>	<u>M</u>	<u>WIFE</u>	<u>DUONG ST-P.21-Q.1</u> <u>HO CHI MINH CITY VIETNAM</u>
3. <u>ĐỖ-DINH-HIÊN</u>	<u>3/13/58</u>	<u>GIADINH VN</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>SON</u>	<u>-id-</u>
4. <u>ĐỖ-KIỀU-HƯỜNG</u>	<u>5/15/62</u>	<u>SAIGON VN</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>daughter</u>	<u>-id-</u>
5. <u>ĐỖ-KIỀU-TRINH</u>	<u>7/24/63</u>	<u>GÒ VẤP (SVN)</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>daughter</u>	<u>-id-</u>
6. <u>ĐỖ-KIỀU-TRANG</u>	<u>5/31/65</u>	<u>GÒ VẤP (SVN)</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>DAUGHTER</u>	<u>-id-</u>
7. <u>ĐỖ-ANH MINH</u>	<u>10/14/67</u>	<u>SAIGON (SVN)</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>SON</u>	<u>-id-</u>
8. <u>ĐỖ-DINH-HIỆP</u>	<u>2/5/69</u>	<u>VUNG TAU (SVN)</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>SON</u>	<u>-id-</u>
9. <u>ĐỖ-DINH-HẬU</u>	<u>5/13/72</u>	<u>SAIGON (SVN)</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>SON</u>	<u>-id-</u>
10. <u>ĐỖ-KIỀU-HANH</u>	<u>4/23/60</u>	<u>SAIGON (SVN)</u>	<u>F</u>	<u>M</u>	<u>DAUGHTER</u>	<u>35/1391 PHAT DIEM ST</u>
11. <u>NGUYỄN LƯƠNG TRAI</u>	<u>10/4/55</u>	<u>SAIGON (SVN)</u>	<u>M</u>	<u>M</u>	<u>SON IN LAW</u>	<u>P.24 Q.1 HCM CITY VN</u>
12. <u>NGUYỄN DỖ VĂN ANH</u>	<u>11/13/80</u>	<u>SAIGON (SVN)</u>	<u>F</u>	<u>S</u>	<u>NIECE</u>	<u>-id-</u>
13. <u>NGUYỄN AN NGUYỄN VŨ</u>	<u>4/18/82</u>	<u>SAIGON (SVN)</u>	<u>M</u>	<u>S</u>	<u>NEPHEW</u>	<u>-id-</u>
14.						

III. FAMILY TREE

THE INFORMATION BELOW RELATES TO YOU, THE U.S.A. RELATIVE.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the U.S.A. or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet)

NAME	SEX	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING? or DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife:	M/F			Yes/No		
B. Your other husbands/wives:	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
C. Your children:	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
D. Your parents:	M/F			Yes/No		
	M/F			Yes/No		
E. Your brothers/sisters:	M/F			Yes/No		
(1)	M/F			Yes/No		
(2)	M/F			Yes/No		
(3)	M/F			Yes/No		
(4)	M/F			Yes/No		
(5)	M/F			Yes/No		
(6)	M/F			Yes/No		

IV. (A) U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: \_\_\_\_\_

AGENCY:  EMBASSY,  USAID/USOM,  CORDS,  USIS,  USARV/MACV/DAO,  OTHER  
SECTION/DIVISION/OFFICE: \_\_\_\_\_

LAST POSITION: \_\_\_\_\_ LAST GRADE: \_\_\_\_\_

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_ PLACE: \_\_\_\_\_

NAME OF LAST SUPERVISOR: \_\_\_\_\_ REASON FOR SEPARATION: \_\_\_\_\_

SECTION/DIVISION/OFFICE: \_\_\_\_\_

LAST POSITION: \_\_\_\_\_ LAST GRADE: \_\_\_\_\_

DURATION OF EMPLOYMENT: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_ PLACE: \_\_\_\_\_

NAME OF LAST SUPERVISOR: \_\_\_\_\_ REASON FOR SEPARATION: \_\_\_\_\_

(B) U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? Yes  No

FOR: (NAME) \_\_\_\_\_

DATE: FROM - TO	SCHOOL	PLACE	DESCRIBE
DURING THE YEAR OF 1966	ARMY ENGLISH SCHOOL	SAIGON CITY (SUN)	ENGLISH LANGUAGE

V. PRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE: \_\_\_\_\_ JOB TITLE: \_\_\_\_\_  
 COMPANY/ORGANIZATION: \_\_\_\_\_ SUPERVISOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
 PLACE: \_\_\_\_\_ FROM: \_\_\_\_\_ TO: \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION: \_\_\_\_\_  
 EMPLOYEE NO.: \_\_\_\_\_ BADGE NO.: \_\_\_\_\_ PAYROLL NO.: \_\_\_\_\_  
 REASON FOR SEPARATION: \_\_\_\_\_

NAME OF PREVIOUS COMPANY/ORGANIZATION: \_\_\_\_\_  
 PREVIOUS JOB TITLE: \_\_\_\_\_ SUPERVISOR'S NAME: \_\_\_\_\_  
 PLACE: \_\_\_\_\_ FROM: \_\_\_\_\_ TO: \_\_\_\_\_  
 JOB DESCRIPTION: \_\_\_\_\_  
 EMPLOYEE NO.: \_\_\_\_\_ BADGE NO.: \_\_\_\_\_ PAYROLL NO.: \_\_\_\_\_  
 REASON FOR SEPARATION: \_\_\_\_\_

VI. TRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE: ĐỖ ĐÌNH VŨNG NAME OF SCHOOL: FORT BENNING - CTA INFANTRY TRAINING SCHOOL  
 DESCRIPTION OF COURSES: ACO No-1  
 PLACE: COLUMBUS CTY GEORGIA (USA) DEGREE/CERTIFICATE: COMPANY COMMANDER  
 WHO PAID FOR THE TRAINING? US BUDGET  
 DURATION OF TRAINING: FROM NOV-1958 TO MAR 1959

NAME OF STUDENT/TRAINEE: ĐỖ ĐÌNH VŨNG NAME OF SCHOOL: \_\_\_\_\_  
 DESCRIPTION OF COURSES: MOTOR OFFICER COURSE  
 PLACE: \_\_\_\_\_ DEGREE/CERTIFICATE: COMMANDING OFFICER  
 WHO PAID FOR THE TRAINING? US BUDGET  
 DURATION OF TRAINING: FROM MAR 1959 TO JUNE 1959

NAME OF STUDENT/TRAINEE: ĐỖ ĐÌNH VŨNG NAME OF SCHOOL: JUNGLE WARFARE SCHOOL  
 DESCRIPTION OF COURSES: MUD AND JUNGLE TACTICAL TRAINING  
 PLACE: MALAYSIA DEGREE/CERTIFICATE: JUNGLE WARFARE CERTIFICATE  
 WHO PAID FOR THE TRAINING: US BUDGET  
 DURATION OF TRAINING: YEAR OF 1963

VII. VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON: ĐỖ ĐÌNH VŨNG MINISTRY OR MILITARY UNIT: DEFENSE MINISTRY  
TITLE OR RANK: LT. COLONEL PLACE: LAI KHE AREA BINH DUONG PROVINCE (SUN)  
FROM: MAR 19-1954 TO APRIL 30 1975 JOB DESCRIPTION: REGIMENT COMMANDER  
LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

- 1- SILVER STAR MEDAL (RECEIVED)
- 2- COMMENDATION MEDAL (IN 1968)

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES  NO  IF YES, (ADVISOR)  
PLEASE DESCRIBE: ĐỖ ĐÌNH VŨNG ASSOCIATED CLOSELY WITH HIS AMERICAN COUNTERPARTS  
NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS: \_\_\_\_\_

VIII. RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?  
YES  NO

NAME: ĐỖ ĐÌNH VŨNG DURATION: FROM APRIL 30-1975 TO FEB. 13 1988  
NAME: \_\_\_\_\_ DURATION: FROM \_\_\_\_\_ TO \_\_\_\_\_

IX. REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?  
CHI MY SEN IN LAW, FORMELY WAS A NCO OF THE LATE ARVN ARTILLERY UNIT. UNTILL APRIL-30 1975. MY REQUEST IS TO ASH THE U.S GOVERNEMENT TO HELP HIM AND HIS CHILDREN BE GRANTED TO ACCOMPANY US TO U.S

IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

X. NOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

\_\_\_\_\_  
(Signature of Applicant) Subscribed and sworn to me this \_\_\_\_\_ day of \_\_\_\_\_, 19\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  
(Signature of Notary) My commission expires: \_\_\_\_\_

SEAL OF NOTARY

NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

C O N T R O L

- Card
- Doc. Request; Form
- Release Order
- Computer
- Form "D"
- Date 7-89
- Membership; Letter